

Số: /NQ-HĐND

Yên Lãng, ngày tháng 5 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua Đề án “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp xanh và thông minh trên địa bàn xã Yên Lãng giai đoạn 2026-2030”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ YÊN LÃNG  
KHÓA II, KỶ HỌP THỨ 2 (KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về sản xuất nông nghiệp hữu cơ;*

*Căn cứ Nghị định số Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về quản lý đất trồng lúa;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-BNN-KH ngày 18/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Chương trình hành động thực hiện đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định hình thức sử dụng, khai thác quỹ đất nông nghiệp tại bãi sông, bãi nổi ở tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về việc cấp phép xây dựng và sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại các vùng sản xuất tập trung, quy định cụ thể điều kiện, trình tự, thủ tục và loại công trình được phép xây dựng, cũng như tỉ lệ sử dụng đất nông nghiệp, nhằm thúc đẩy nông nghiệp, chế biến và du lịch nông nghiệp tại Hà Nội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của HĐND thành phố Hà Nội Quy định về một số chính sách phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yên Lãng khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Căn cứ Chương trình số 02-CTr/ĐU ngày 14/8/2025 của Đảng ủy xã Yên Lãng về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Yên Lãng khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Căn cứ Kết luận số 22-KL/ĐU ngày 22/01/2026 của Đảng ủy xã Yên Lãng tại Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Yên Lãng (Khóa I);*

*Xét đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã Yên Lãng về việc phê duyệt Đề án “chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp xanh và thông minh trên địa bàn xã Yên Lãng giai đoạn 2026-2030”; Báo cáo giải trình, tiếp thu của UBND xã tại kỳ họp và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Đề án “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp xanh và thông minh trên địa bàn xã Yên Lãng giai đoạn 2026-2030” (có Đề án kèm theo), với những nội dung chủ yếu như sau:

### **I. MỤC TIÊU:**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất đất trồng lúa và trồng màu kém hiệu quả sang các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, ứng dụng các công nghệ thông minh vào sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm để nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm; sản xuất gắn với du lịch trải nghiệm và liên kết tiêu thụ sản phẩm

đảm bảo sản xuất bền vững, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống dân cư nông thôn.

- Việc chuyển đổi đảm bảo giữ phần diện tích đất trồng lúa để ổn định an ninh lương thực và bảo đảm huy động nguồn lực của nông dân và các thành phần kinh tế, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của nhà nước và hội nhập quốc tế.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Phấn đấu duy trì và mở rộng các vùng sản xuất lúa chất lượng cao, đưa các giống lúa năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Đến năm 2030, phấn đấu diện tích lúa hàng hóa chất lượng cao chiếm 90% diện tích lúa; 100% diện tích lúa trong vùng quy hoạch sản xuất năng suất chất lượng cao, vùng sản xuất lúa tập trung ứng dụng quy trình thâm canh cải tiến (SRI) toàn phần hoặc một phần, ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất; được cấp giấy chứng nhận chất lượng và liên kết bao tiêu sản phẩm.

- Phấn đấu chuyển đổi từ 130ha diện tích lúa và diện tích đất màu kém hiệu quả sang cây trồng hàng năm (rau màu, cây hoa, cây dược liệu, sen...), trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, 1 lúa - 1 cá, phù hợp với đất đai của từng vùng sản xuất.

- Xây dựng các chuỗi sản xuất cây ăn quả, cây rau, dược liệu... an toàn, ứng dụng công nghệ thông minh và liên kết bao tiêu sản phẩm.

- Kêu gọi đầu tư các dự án sản xuất nông nghiệp và quảng bá sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái trải nghiệm.

- Tăng giá trị sản xuất bình quân trên toàn vùng chuyển đổi sang cây trồng khác gấp 3 lần trở lên so với cây trồng trước chuyển đổi.

## **II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

### **1. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện**

- Phạm vi, đối tượng: Các tổ chức, cá nhân có diện tích đất sản xuất trong vùng sản xuất nông nghiệp tập trung được Thành phố phê duyệt và các vùng sản xuất theo định hướng phát triển của xã.

- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2026-2030.

### **2. Nội dung thực hiện**

#### **\* Chuyển đổi cơ cấu giống lúa:**

- Chuyển đổi cơ cấu giống lúa, đưa các giống lúa năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất.

- Trong vùng sản xuất lúa tập trung, chất lượng cao được Thành phố phê duyệt: Lựa chọn được từ 2-3 giống lúa có năng suất, chất lượng tốt phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của xã để hỗ trợ chuyển đổi.

#### **\* Chuyển sang cây hàng năm:**

Thực hiện chuyển đổi trên vùng quy hoạch sản xuất rau tập trung được Thành phố phê duyệt; chuyển đổi đất lúa sang trồng cây hằng năm; chuyển đổi cây trồng trên đất màu kém hiệu quả phù hợp với điều kiện đất đai của vùng chuyển đổi, thích ứng với biến đổi khí hậu, theo các tiêu chuẩn chất lượng (an toàn/Vietgap/ hướng hữu cơ), truy xuất nguồn gốc và gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm và kết hợp với du lịch trải nghiệm. Mô hình bảo đảm hiệu quả kinh tế sau chuyển đổi có giá trị từ 250-350 triệu/ha/năm trở lên. Cụ thể:

+ Phấn đấu chuyển đổi 70 ha sang trồng cây hằng năm (rau, màu, cây dược liệu...) Phấn đấu có từ 5-10 ha sản xuất ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào quản lý cây trồng (IoT, Nhà lưới, tưới tiết kiệm...).

+ Chuyển sang trồng các loại cây trồng thích ứng với vùng đất trũng thấp: Phấn đấu chuyển đổi 30 ha sang trồng các loại cây: Sen, cần, muống...

\* **Chuyển đổi sang trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản, lúa - cá:** Chuyển đổi 30 ha vùng đất thấp trũng khó khăn trong việc trồng 02 vụ lúa/năm sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản hoặc mô hình 1 lúa - 1 cá.

\* **Xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ thông minh:**

- Hỗ trợ và xây dựng 01 chuỗi liên kết trái cây ứng dụng công nghệ thông minh.

- Hỗ trợ và xây dựng 01 mô hình sản xuất cây rau, dược liệu ứng dụng công nghệ thông minh.

\* **Xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp tuần hoàn:** ứng dụng chế phẩm sinh học để xử lý phụ phẩm nông nghiệp (rơm, rạ, thân cây rau...) làm phân bón cho cây trồng.

\* **Các Dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái trải nghiệm trên vùng đất bãi:** Kêu gọi các nhà đầu tư dự án sản xuất nông nghiệp và quảng bá sản vật nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch sinh thái trải nghiệm trên vùng đất bãi.

### **3. Nội dung hỗ trợ:**

- Hỗ trợ tham quan học tập, đào tạo, tập huấn cho các hộ dân, nhóm hộ, hợp tác xã tham gia mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng thực hiện đề án.

- Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng sản phẩm; đánh giá, phân hạng các sản phẩm OCOP;

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp;

- Hỗ trợ ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất lúa;

- Hỗ trợ xây dựng mới nhà màng, nhà lưới đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại tiêu chuẩn Quốc gia hiện hành để sản xuất hoa, rau theo phương pháp không dùng đất và các quy định khác của nhà nước;

- Hỗ trợ mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh;

- Hỗ trợ xây dựng mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch;
- Hỗ trợ giống, vật tư để phục vụ sản xuất;
- Hỗ trợ xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất trong vùng chuyên đổi;
- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực tạo ra trong quá trình chuyển đổi.
- Các chính sách hỗ trợ khác (nếu có) theo quy định.

**4. Định mức và phương thức hỗ trợ:** Theo quy định hiện hành của Thành phố và Trung ương.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

#### **1. Dự kiến kinh phí:**

- Nhu cầu kinh phí để triển khai Đề án dự kiến 335,745 tỷ đồng, gồm:
  - + Kinh phí đối ứng của Nhân dân, tổ chức: khoảng 299,210 tỷ đồng;
  - + Ngân sách nhà nước hỗ trợ và quản lý thực hiện Đề án: 36,535 tỷ đồng.
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ hạ tầng phục vụ khu sản xuất (hạng mục đầu tư công).

**2. Nguồn kinh phí:** Hằng năm, UBND xã sẽ giành nguồn ngân sách xã để triển khai thực hiện đề án theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Kinh phí lồng ghép từ các chương trình dự án có liên quan, kinh phí tự có của các tổ chức kinh tế - xã hội; huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các nhà tài trợ, tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài nước (nếu có).

### **IV. GIẢI PHÁP**

**1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến:** Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, phổ biến chủ trương của Nhà nước về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa; các nội dung của Đề án, các chính sách hỗ trợ theo nội dung Đề án; các mô hình phát triển nông nghiệp tiêu biểu, hiệu quả để Nhân dân biết và học tập nhân rộng.

**2. Về công tác quy hoạch, đất đai và xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng:**

- Tiến hành rà soát, khoanh vùng, phân loại hiện trạng cây trồng, phân loại đất thích hợp; trên cơ sở đó định hướng các vùng chuyển đổi; Khuyến khích nhân dân thực hiện chuyển đổi, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thuê đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất để đầu tư chuyển đổi cơ cấu cây trồng, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Hằng năm thực hiện rà soát các vùng sản xuất, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, kế hoạch triển khai Đề án để làm căn cứ triển khai thực hiện.

#### **3. Giải pháp về Khoa học Công nghệ và Kỹ thuật**

Khuyến khích Nhân dân ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất: sử dụng các giống cho hiệu quả kinh tế cao; các loại phân bón thế hệ mới, thuốc BVTV sinh học, thảo mộc thân thiện với môi trường; các quy trình kỹ thuật mới trong sản xuất và thâm canh cây trồng, thực hiện tốt biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), ứng dụng quy trình thâm canh lúa cải tiến (SRI)...; Ứng dụng các công nghệ cao vào sản xuất và truy xuất nguồn gốc nông sản... để nâng cao năng suất cây trồng, tạo sản phẩm an toàn, chất lượng tăng tính cạnh tranh.

#### **4. Về huy động nguồn kinh phí thực hiện Đề án:**

Hàng năm, UBND xã sử dụng một phần kinh phí từ ngân sách xã để triển khai thực hiện Đề án. Bên cạnh đó lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu Quốc gia, chính sách hỗ trợ của thành phố và Huy động vốn của các tổ chức, cá nhân, Nhân dân tham gia đề án.

#### **5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm rau, củ, quả an toàn; giám sát chuyển đổi cơ cấu cây trồng**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp; các cơ sở kinh doanh, sơ chế, chế biến nông sản, không để tình trạng đưa các loại hàng giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường gây ảnh hưởng đến sản xuất và sức khỏe người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sau khi thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng để bảo đảm không lấn chiếm và sử dụng đất sai mục đích việc chuyển đổi.

#### **6. Phát triển thị trường và xúc tiến thương mại:**

- Tăng cường công tác quảng bá các nông sản của xã trên Trang công thông tin điện tử của xã, đài truyền hình, báo chí và các nền tảng internet...

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã tham gia các các chương trình xúc tiến thương mại do xã, Thành phố và Trung ương tổ chức; quảng bá và giao thương nông sản trên các sàn thương mại điện tử; các nền tảng internet (zalo, facebook,...). Hỗ trợ kết nối tiêu thụ giữa người sản xuất với các doanh nghiệp để Nhân dân yên tâm chuyển đổi, sản xuất bền vững.

**7. Phát triển cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, bảo quản, chế biến rau, củ, quả:** Tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa hoặc xây dựng mới các công trình thủy lợi phục vụ cho tưới cây ăn quả, cây rau màu, chú trọng đến các giải pháp tiêu nước và tưới tiết kiệm.

#### **8. Giải pháp về nguồn nhân lực và tổ chức sản xuất**

+ Thực hiện tập huấn cho cán bộ hợp tác xã, chủ trang trại và nông dân tham gia đề án về tổ chức sản xuất, kỹ thuật và các kỹ năng, quy trình sản xuất xanh cần thiết, để nông dân trở thành nông dân “chuyên nghiệp”, có thể làm chủ được quá trình sản xuất sản phẩm hàng hóa, phát triển nông nghiệp

gắn với du lịch trải nghiệm để nhằm khai thác thế mạnh của địa phương cho phát triển nông nghiệp.

+ Tổ chức tốt việc liên kết trong sản xuất giữa các hộ, giữa các hợp tác xã, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm có cùng lợi thế nhằm tạo khối lượng hàng hóa lớn đồng nhất về chất lượng để thu hút các doanh nghiệp đầu tư.

+ Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp thông qua các chính sách khuyến khích đầu tư, chính sách hỗ trợ phát triển các chuỗi giá trị nông nghiệp.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

Ủy ban nhân dân xã Yên Lãng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước:

- Quá trình triển khai thực hiện cập nhật các thông tin có liên quan; các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, Thành phố và của xã nhằm đảm bảo hiệu quả của Đề án và có lộ trình triển khai phù hợp;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, sở, ngành thuộc Thành phố để xin ý kiến thẩm định, thỏa thuận chuyên ngành hoặc báo cáo Chính phủ, các Bộ ngành, Thành phố theo thẩm quyền đối với các dự án thành phần có liên quan thuộc Đề án.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành:**

HĐND xã giao Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND, các tổ đại biểu, các đại biểu HĐND xã và đề nghị Ủy ban MTTQ xã giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND xã Yên Lãng khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 22/5/2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND;
- Như Điều 3;
- CPVP;
- Lưu: VT, HĐND xã.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Minh**